

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS-ST

Ngày: 18- 4- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Thịnh

Bà Nguyễn Thị Kim Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T; sinh ngày 15/10/1983 tại Bình T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, thị trấn M, huyện Hàm T B; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị N; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự, tiền án: không; Bị tạm giữ từ ngày 21/12/2017, bị tạm giam từ ngày 26/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Thành (có mặt).

Bị hại: Ông Lâm Ngọc V, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Hữu H, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Tổ A, khu phố N, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/12/2017, Nguyễn Thanh T đi bộ hướng từ thành phố Vũng Tàu về thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực công trường xây dựng ở ấp Mỹ T, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thì thấy bảng thông báo tuyển

dụng nên đi vào bên trong dự định xin việc làm. Khi vào trong công trường, T nhìn thấy nhiều xe máy dựng tại bãi xe không có người trông coi, T phát hiện có một chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu GUIDA, BKS 18P1-1896 của anh Lâm Ngọc V đang cắm sẵn chìa khóa trên xe nên nảy sinh ý định trộm cắp làm phương tiện đi lại. T lết lút dắt chiếc xe và nổ máy chạy ra ngoài. Khi T điều khiển xe ra đến Quốc lộ 51 thì bị ông Lâm Ngọc V và người dân xung quanh bắt giữ cùng phương tiện. Sau đó báo cho Công an xã Mỹ Xuân lập thủ tục bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Theo Kết luận định giá tài sản số 224/KL-HDDG-TTHS ngày 25/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Thành, chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu GUIDA, BKS 18P1-1896, đã qua sử dụng tính đến ngày 21/12/2017 giá trị là 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Thành, Nguyễn Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 06/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về vật chứng, phương tiện, tài sản liên quan trong vụ án:

Đối với 01 chiếc xe gắn máy kiểu dáng Dream, nhãn hiệu GUIDA, BKS 18P1-1896 do ông Lâm Ngọc V mượn của ông Phạm Hữu H nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Thành đã trả cho chủ sở hữu là ông Phạm Hữu H.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Hữu H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng được diễn ra công khai, dân chủ và không bị hạn chế,

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Không

Tại phiên tòa bị cáo T không có ý kiến về luận tội của Kiểm sát viên, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan; thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá hay

các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 21/12/2017, tại khu vực công trường xây dựng thuộc ấp Mỹ T, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Nguyễn Thanh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Lâm Ngọc V là một chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu GUIDA, BKS 18P1-1896, có giá trị là 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên khi so sánh hình phạt của Điều 138 và Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì Điều 173 quy định về hình phạt nhẹ hơn so với Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ vào các quy định của pháp luật hiện hành, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T được áp dụng Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó đối với bị cáo cần có một mức hình phạt nghiêm mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, thiệt hại không lớn. Đó là những tình tiết cần áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt khi lượng hình cũng đủ răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về xử lý vật chứng:* Đã xong.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Hữu H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2017.

2. Án phí: Căn cứ Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Thi hành án dân sự huyện Tân Thành;
- Bị cáo; bị hại, người có QLVNLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Xuân Thường